

Số: /TYC-BVNT

Khánh Hòa, ngày tháng 7 năm 2026

YÊU CẦU CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty

Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho danh mục mua sắm y dụng cụ phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá:

- Đơn vị yêu cầu chào giá: Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận, địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Luân - Phòng VTTBYT – SĐT: 0979.666.904.
- Cách thức tiếp nhận báo giá:
Bản gốc nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận, Đường Nguyễn Văn Cừ, P. Ninh Chữ, tỉnh Khánh Hòa.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ ngày phát hành yêu cầu chào giá đến trước 15h ngày 10 tháng 8 năm 2026. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 10/8/2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục chào giá: Mua sắm y dụng cụ phục vụ công tác khám, chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận (Phụ lục).
- Yêu cầu hồ sơ nhà thầu tham dự đính kèm các tài liệu sau:
 - Thư chào giá hoặc bảng báo giá của nhà thầu theo mẫu tại Biểu mẫu 01.
 - Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa theo yêu cầu tại Biểu mẫu 02 (Số phiếu tiếp nhận, số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu; Phân loại TBYT; Hồ sơ công bố tiêu chuẩn loại A, B; Mã kê khai giá). Công ty có thể gửi tài liệu sau thời hạn nhận báo giá trong vòng 5 ngày làm việc.
 - Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận lưu hành tự do (CFS) hoặc giấy chứng nhận lưu hành (MA) các nước cho các nhóm danh mục tại Phụ lục (nếu có).
 - Catalogue của nhà sản xuất và kèm theo bản dịch sang tiếng Việt của hàng hoá (đính kèm file trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: <https://muasamcong.mpi.gov.vn> hoặc <https://chaogiattbyt.moh.gov.vn> hoặc vtyt.bvninhthuan@gmail.com hoặc gửi trực tiếp).

- Quyết định trúng thầu hoặc hợp đồng trúng thầu có danh mục tương tự tại các Bệnh viện công lập bằng hình thức đấu thầu rộng rãi gần nhất (nếu có).

3. Địa điểm giao hàng: Kho Vật tư – Phòng VTTBYT, Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: Không quá 03 ngày, kể từ ngày Bệnh viện đặt hàng.

5. Dự kiến thanh toán tiền hàng: Trong vòng 03 tháng kể từ khi nghiệm thu hàng hoá.

6. Các thông tin khác:

- Số lượng báo giá: 01 bản.

- Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí khác (nếu có).

- Hạn dùng của hàng hoá: đề nghị Quý Công ty cung cấp hạn dùng tính từ ngày Bệnh viện nhận được hàng.

- Thư yêu cầu này được đăng tải trên các trang thông tin điện tử: benhvienninhthuan.vn; muasamcong.mpi.gov.vn; chaogiattbyt.moh.gov.vn.

- Ngoài phong bì, Quý công ty ghi rõ thông tin: **Tên đơn vị tham gia báo giá; Tên danh mục báo giá; Người nhận: Luân - Phòng VTTBYT – SĐT: 0979.666.904, Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận.**

Rất mong nhận được sự hợp tác của Quý Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, VTTBYT₂

GIÁM ĐỐC

Lê Huy Thạch

DANH MỤC Y DỤNG CỤ
PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH

(Đính kèm Thư yêu cầu số: /TYC-BVNT ngày /7/2026 của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận)

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
1	Bấm ối	Thiết kế đầu kim: Đầu mũi được thiết kế vát nhọn nhẹ hoặc dạng móc Chiều dài: ≥ 20cm	Cái	20
2	Bàn để dụng cụ phẫu thuật	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Loại 2 tầng, có bánh xe di chuyển	Cái	1
3	Bộ kiểm cổ tử cung	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương, bộ gồm: 01 Chén y tế: Đường kính ≥ 8cm, Cao ≥ 5cm 02 Kẹp đầu tim: Dài 18 - 25cm, đầu kẹp hình tim khép kín, không máu 01 Kẹp đầu tim: Dài 18 - 25cm, đầu kẹp hình tim khép kín, có máu 01 Kẹp kim phẫu thuật: Dài 18 - 20cm 01 Kẹp phẫu tích: Dài 16cm 02 Van âm đạo: Dài 21 - 23cm, bản rộng 26mm 01 Kẹp gạc: Dài 25cm, đầu kẹp dạng vòng bầu dục 01 Kéo phẫu thuật: Dài 14 - 16 cm, đầu nhọn	Bộ	6
4	Bộ nạo sót nhau sót thai	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương, bộ gồm: 01 Chén y tế: Đường kính ≥ 8cm, Cao ≥ 5cm 01 Kẹp cổ tử cung: Dài 25cm, đầu hai mỏ móc nhọn, có cơ cấu khóa hãm để giữ cố định vị trí kẹp 01 Kẹp đầu tim: Dài 18 - 25cm, đầu kẹp hình tim khép kín, có máu 01 Van âm đạo: Dài 21 - 23cm, bản rộng 26mm 01 Kẹp gạc: Dài 25cm, đầu kẹp dạng vòng bầu dục 02 Thìa nạo đặc: Dài 28cm, đầu thìa rộng 8mm, lòng muỗng kín 01 Thìa nạo rộng: Dài 28cm, đầu thìa rộng 8mm, lòng muỗng rộng 01 Thước đo buồng tử cung: Dài 32cm	Bộ	10
5	Bộ nong cổ tử cung	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Thiết kế dạng thanh thẳng hoặc cong, đầu nong tù hoặc tròn nhẵn Gồm 14 cây nong, đường kính 4 - 17mm	Bộ	10

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
6	Cân điện tử y tế có thước đo chiều cao	Chất liệu: Thép sơn tĩnh điện hoặc tương đương Chức năng: Tự về 0, trừ bì, giữ số Tải trọng: 200 - 300kg Sai số: $\pm 0.1\text{kg}$ (độ chia 50 - 100g) Đo chiều cao: 70 - 200cm Màn hình: LED/LCD Nguồn: Điện lưới và pin	Cái	1
7	Chén tròn	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Thể tích: $\geq 100\text{ml}$	Cái	212
8	Đèn gù sưởi ấm	Gồm: 01 thân đèn, chân gang và 01 bóng đèn hồng ngoại 220W Thân trụ làm bằng hợp kim nhôm hoặc tương đương, cổ đèn có thể xoay linh hoạt 360° Dây nguồn dài $\geq 3\text{m}$ Có chức năng tăng giảm cường độ sáng	Cái	10
9	Đèn khám bệnh bằng pin	Bao gồm bóng và pin	Cái	4
10	Ghế xoay inox	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Tăng giảm được chiều cao, 4 chân	Cái	2
11	Giá đỡ ống li tâm	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Loại 2 tầng	Cái	1
12	Giường y tế	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Kích thước: $\geq (1980 \times 960 \times 530\text{mm})$ Kết cấu chắc chắn, có lan can bảo vệ và khung căng mùng Trọng lượng $\leq 45\text{kg}$	Cái	14
13	Hộp bảo quản vắc xin chuyên dụng	Kích thước: $\geq (30 \times 30 \times 20\text{cm})$	Cái	1
14	Hộp đèn đọc phim X-quang	Kích thước: $\geq (40 \times 45 \times 5\text{cm})$	Cái	2
15	Hộp đựng gòn	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Kích thước: $\geq (7.5 \times 6\text{cm})$	Cái	251
16	Kẹp cầm máu	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 25cm, loại cong	Cái	5
17	Kìm kẹp kim	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 20cm	Cái	20
18	Kìm kẹp kim	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 14cm	Cái	20
19	Kìm kẹp kim	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 18cm	Cái	15
20	Kéo cắt chỉ	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 12cm, loại cong	Cái	310
21	Kéo cắt chỉ	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 10cm, loại thẳng	Cái	30
22	Kéo cắt chỉ	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 12cm, loại thẳng	Cái	103
23	Kéo phẫu thuật	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 12cm, loại thẳng, đầu nhọn	Cái	15

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
24	Kéo phẫu thuật	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 16cm, loại thẳng, đầu nhọn	Cái	5
25	Kẹp phẫu tích	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 11 - 12cm, loại có máu	Cái	20
26	Kẹp phẫu tích	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 11 - 12cm, loại không máu	Cái	20
27	Kẹp phẫu tích	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Chiều dài: 16cm, loại không máu	Cái	100
28	Khay inox	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Kích thước: $\geq (30 \times 40\text{cm})$	Cái	2
29	Khay quả đậu	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Thể tích: $\geq 800\text{ ml}$	Cái	50
30	Kính lúp	Kính lúp cầm tay thông dụng, sử dụng trong khám da liễu	Cái	1
31	Nệm xe đẩy bệnh nhân	Chất liệu: Lõi mút đàn hồi, vỏ bọc PVC Composite hoặc tương đương, chống thấm nước, dễ vệ sinh Kích thước: $\geq (190 \times 60 \times 5\text{cm})$	Cái	3
32	Nhiệt ẩm kế	Nhiệt ẩm kế dùng để đo nhiệt độ và độ ẩm Dải đo nhiệt độ: -30°C đến 50°C Dải đo độ ẩm: $0\%\text{RH}$ đến $100\%\text{RH}$ Sử dụng treo tường	Cái	12
33	Nhiệt kế hồng ngoại điện tử	Đo thân nhiệt trán, không tiếp xúc Khoảng đo thân nhiệt: 34°C - 43°C Màn hình: LCD hoặc tương đương	Cái	6
34	Nhiệt kế thùng vắc xin	Dùng để theo dõi nhiệt độ trong thùng bảo quản, vận chuyển vắc xin Dải đo nhiệt độ: -30°C đến 50°C Hiển thị rõ ràng, dễ quan sát	Bộ	1
35	Nôi em bé	Có bánh xe Khay nôi bằng nhựa trong suốt hoặc tương đương Nệm bọc simili hoặc tương đương Điều chỉnh được chiều cao	Cái	1
36	Ống nghe	Cấu tạo gồm: tai nghe, dây nghe và đầu nghe	Cái	5
37	Pen cong	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Dài 16cm, loại cong, không máu	Cái	120
38	Pen thẳng	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Dài 16cm, loại thẳng, không máu	Cái	316
39	Pen thẳng	Chất liệu: Thép không gỉ hoặc tương đương Dài 25cm, loại thẳng, có răng, không máu	Cái	50
40	Trụ treo dịch truyền	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Có 4 móc, 4 bánh xe, cao $\geq 2\text{m}$	Cái	72

Stt	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật	Đvt	Số lượng
41	Tủ thuốc độc	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Kích thước: $\geq (80 \times 40 \times 160\text{cm})$ Cấu hình chính có 02 khoang: - Khoang trên có cánh bằng kính cường lực dày $\geq 5\text{mm}$, có ngăn nhỏ A/B độc lập, khóa riêng - Khoang dưới có cánh bằng inox	Cái	3
42	Tủ thuốc thường	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Kích thước: $\geq (80 \times 40 \times 160\text{cm})$	Cái	7
43	Túi cấp cứu	Sử dụng đựng thuốc, vật tư y tế, các dụng cụ cấp cứu khác (Có nhiều ngăn theo mẫu quy định: màu đỏ, có biểu tượng chữ thập)	Cái	2
44	Xe đẩy	Xe đẩy thành phẩm pha chế thuốc dùng ngoài Chất liệu: Inox hoặc tương đương, loại 2 tầng Kích thước: $\geq (90 \times 50 \times 95\text{cm})$	Chiếc	2
45	Xe đẩy bệnh nhân ngồi	Chất liệu: Thép mạ chrome, vải caro hoặc tương đương Kích thước: $\geq (103 \times 67 \times 87\text{cm})$ Chiều rộng lưng ghế $\geq 46\text{cm}$, chiều cao ghế ngồi $\geq 49\text{cm}$ Tải trọng $\geq 100\text{kg}$	Chiếc	30
46	Xe đẩy dụng cụ	Chất liệu: Inox hoặc tương đương Thiết kế gồm khoang/kệ đựng dụng cụ sạch và dụng cụ bẩn riêng biệt Có bánh xe di chuyển	Chiếc	2
47	Xe tiêm cấp cứu	Kích thước: $\geq (750 \times 475 \times 920\text{mm})$ Có ≥ 05 ngăn kéo, có khóa trung tâm Có 04 bánh xe di chuyển, trong đó ≥ 02 bánh xe có khóa hãm Có hộp đựng tài liệu Có ổ cắm điện phục vụ thiết bị y tế Có 02 thùng đựng chất thải phân loại và bình hủy kim dung tích ≥ 0.5 lít Có cây truyền dịch, giá đỡ bình oxy có dây cố định Có vị trí đặt máy khử rung tim Có lan can bảo vệ	Chiếc	5
48	Xe tiêm 2 tầng	Chất liệu: Inox hoặc tương đương, có hộc kéo, loại 2 tầng Kích thước: $\geq (80 \times 60 \times 80\text{cm})$	Chiếc	3
49	Xe tiêm 3 tầng	Chất liệu: Inox hoặc tương đương, loại 3 tầng Kích thước: $\geq (80 \times 50 \times 80\text{cm})$	Chiếc	2
50	Xe tiêm có hộc đựng dụng cụ cấp cứu	Kích thước: $\geq (625 \times 475 \times 920\text{mm})$ Chất liệu: Kim loại, inox, nhựa ABS hoặc tương đương Kết cấu 03 tầng, có 01 hộc đựng dụng cụ cấp cứu và 01 ngăn kéo Có 04 bánh xe di chuyển, trong đó ≥ 02 bánh xe có khóa hãm Có 02 thùng đựng chất thải phân loại Mặt bàn có gờ chống tràn, dễ vệ sinh Có lan can bảo vệ	Chiếc	3

BIỂU MẪU 01
MẪU YÊU CẦU CHÀO GIÁ CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận, chúng tôi....[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế	Yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model	Hãng/nước sản xuất	Mã HS	Hạn dùng ($\geq$ tháng)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)=(9)*(10)
1	Thiết bị A									
2	Thiết bị B									
n	...									
	Tổng cộng									

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của hàng hóa)

2. Đơn giá trên báo giá đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển và các chi phí dịch vụ liên quan.

3. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng... năm. ..[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.

- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..., ngày.... tháng....năm 2026

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

BIỂU MẪU 02

MẪU ĐÍNH KÈM TÀI LIỆU THÔNG SỐ KỸ THUẬT HÀNG HÓA CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA NINH THUẬN

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận

Trên cơ sở yêu cầu cung cấp các tài liệu đính kèm báo giá của Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* cung cấp như sau:

Stt	Stt theo thư yêu cầu chào giá	Danh mục thiết bị y tế	Tên thương mại	Mã sản phẩm	Phân loại BHYT	Hồ sơ công bố tiêu chuẩn (Loại A, B)	Số lưu hành, số đăng ký lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký lưu hành, giấy phép nhập khẩu (Loại C, D)	Ghi chú
1								
2								
...								

...., ngày.... tháng....năm 2026

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))